

Bản án số: 37/2020/DS-ST

Ngày 16/7/2020.

*V/v: Tranh chấp về bồi thường
thiệt hại ngoài hợp đồng.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Thư.

Ông Đỗ Thế Huân.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Dân - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hùng Mạnh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 18 tháng 6 năm 2020 và ngày 16 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 27/2019/TLST-DS ngày 03 tháng 7 năm 2019 về “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2020/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị T, sinh năm 1979. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn X, xã S, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. *Bị đơn:* Bà Trịnh Thị H, sinh năm 1952. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã K, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 27/6/2019 và các đơn khởi kiện, bản tự khai và lời khai tại phiên tòa sơ thẩm của nguyên đơn bà Lê Thị T thể hiện:

Sáng ngày 10/01/2018 bà Trịnh Thị H cùng với người nhà bà H sang nhà tôi (T) để nói chuyện về việc bụi tre đập vào mái nhà, do hai bên không thống nhất, dẫn đến mâu thuẫn,

anh Vũ Đình L (con trai bà H) đã đánh chồng tôi (là Lê Xuân D), thấy chồng bị đánh tôi vào cản ngăn, thấy tôi đến cản ngăn nên bà H đã xông vào kéo tôi, xô đẩy và đấm liên tục vào người, vào mắt, mặt và đầu tôi. Sau khi sự việc kết thúc tôi được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa HL, trong tình trạng chấn thương phần mềm vùng mặt, chấn thương mắt phải. Thời gian điều trị tại Bệnh viện từ ngày 10/01/2018 đến ngày 22/01/2018.

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 107 ngày 13/3/2018 của Trung tâm Giám định pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận tỷ lệ tổn thương sức khỏe của bà T là: vùng mắt phải tổn thương 05%; phần mềm bờ mi mắt trái tổn thương 03%. Tổng cộng 08%.

Nay bà Lê Thị T khởi kiện yêu cầu bà H bồi thường các khoản sau:

1. Tiền viện phí theo hóa đơn GTGT BV HL 2.469.450 đồng.
2. Tiền mất thu nhập điều trị BV HL $300.000 \times 13 = 3.900.000$ đồng.
3. Tiền mất thu nhập của người chăm sóc $170.000 \times 13 = 2.210.000$ đồng.
4. Tiền bù đắp tổn thất tinh thần 03 tháng lương $1.390.000 \times 3 = 4.170.000$ đồng.
5. Tiền ăn trong ngày nằm viện $80.000 \times 13 = 1.040.000$ đồng.
6. Tiền sữa uống trong những ngày nằm viện 690.000 đồng.
7. Tiền ăn uống của người chăm sóc BV HL $80.000 \times 13 = 1.040.000$ đồng.
8. Tiền công chăm sóc con nhỏ $150.000 \times 13 = 1.900.000$ đồng.
9. Tiền ăn người chăm sóc con nhỏ $50.000 \times 13 = 650.000$ đồng.
10. Tiền khám mắt ở BV mắt Thanh Hóa 133.983 đồng.
11. Tiền thuốc mắt 130.000 đồng.
12. Tiền Taxi K đi HL 200.000 đồng.
13. Tiền phá vỡ tài sản ghế 3 đại 500.000 đồng.
14. Tiền thuê mặt bằng KD hàn xì 2.000.000 đồng/tháng.

Theo Biên bản ghi lời khai ngày 27/9/2019, lời khai tại phiên tòa của bà Trịnh Thị H thể hiện như sau:

Tại đơn khởi kiện ngày 27/6/2019 của chị T yêu cầu tôi bồi thường tổng số tiền 21.083.433 đồng. Tòa án đã đọc cho tôi nghe toàn bộ nội dung khởi kiện, quan điểm của tôi (H) là do mâu thuẫn máng nước mà hai bên gia đình xảy ra xô xát, đã bị xử lý bởi vụ án hình sự và gia đình tôi đã bồi thường cho nhà chị T gần 20 triệu đồng. Tuy nhiên chị T cũng hành hung tôi, từ ngày đó đến nay tôi cũng đang đi điều trị hậu quả của vết thương chị T gây ra, vì tình làng nghĩa xóm, tôi cũng là người cao tuổi, tôi có nguyện vọng hòa giải để các bên hiểu nhau hơn. Mặt khác tôi cũng có yêu cầu trở lại đối với chị T nhưng do tôi chưa sao chụp được bệnh án nên tôi xin tòa đến ngày 11/11/2019 tôi sẽ xuống Tòa án làm việc và xuất trình các chứng cứ chứng minh.

Theo đơn phản tố ngày 12/11/2019 của bà H có nội dung: Tại bệnh án ngoại khoa số lưu trữ 0179 của Bệnh viện Đa khoa HR, nhập viện ngày 10/01/2018, tôi bị chấn thương ngực, thái dương, đỉnh chẩm, chấn động não, tăng huyết áp do bị đánh. Điều trị 7 ngày, xuất viện ngày 16/01/2018.

Do di chứng để lại sau bị đâm, từ đó đầu tôi đau đớn, tai thường xuyên ù và rỉ máu, ảnh hưởng thần kinh trầm trọng, không thể đi làm được và đã nhập viện để điều trị đầu và tai cụ thể: Ngày 13/01/2019 tại Bệnh viện HL điều trị viêm tai giữa cấp hai bên, viêm ống tai ngoài P, tăng huyết áp ... theo giấy ra viện số 221 và phiếu thu thanh toán viện phí số 002285 ngày 21/01/2019. Ngày 13/8/2019 tại Bệnh viện tỉnh nhập viện do viêm xương chũm tai, phẫu thuật sào bào thượng nhĩ và nhĩ trái theo giấy ra viện số 19KTMH004640 và hóa đơn số 89120 ngày 30/8/2019. Ngày 06/9/2019 tại Bệnh viện tỉnh nhập viện do viêm hốc mủ xương chũm ... theo giấy ra viện số 19KTMH001756 và hóa đơn số 97430 ngày 16/9/2019. Ngày 15/10/2019 tại Bệnh viện tỉnh nhập viện do viêm hốc mủ chũm trái ... theo giấy ra viện số 19KTMH002037 và hóa đơn số 0125211 ngày 25/10/2019.

Vậy nay tôi phản tố yêu cầu bà T bồi thường các khoản chi phí như sau:

- Tiền viện phí theo phiếu thanh toán viện phí tại Bệnh viện HR, Bệnh viện HL, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa là 5.888.891 đồng.

- Tiền mất thu nhập của những ngày phải điều trị tại bệnh viện (7 ngày BV HR + 9 ngày BV HL + 40 ngày BV tỉnh Thanh Hóa) 56 ngày x 200.000 đồng = 11.200.000 đồng.

- Tiền mất thu nhập của người chăm sóc: 56 ngày x 180.000 đồng = 10.080.000 đồng.

- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần, di chứng để lại trong hai năm tính đến thời điểm tháng 10/2019 không thể đi làm, ứng với 22 tháng lương cơ sở $22 \times 1.390.000$ đồng = 30.580.000 đồng.

- Tiền ăn uống của tôi trong những ngày nằm viện 56 ngày x 80.000 đồng = 4.480.000 đồng.

- Tiền ăn uống của người chăm sóc trong những ngày nằm viện 56 ngày x 80.000 đồng = 4.480.000 đồng.

- Tiền khám bệnh về tai và não ở Bệnh viện HL trong năm 2018 và 2019 là 1.300.000 đồng.

- Tiền điều trị ngoại trú 5.860.000 đồng.

- Tiền điều trị ngoại trú 5.860.000 đồng.

- Tiền sữa uống và sữa cho người mới mổ 2.500.000 đồng.

- Mua máy trợ thính: 10.000.000 đồng.

Tổng cộng: 86.368.891 đồng.

Các chi phí thực tế có hóa đơn tại các Bệnh viện:

- Bệnh viện Đa khoa HR: Vào viện 10/01/2018, ra viện 16/01/2018. Bệnh chính chấn thương phần mềm ngực (T), đỉnh chẩm (P) do bị đánh. Số tiền 2.191.700 đồng theo Biên lai thu tiền phí, lệ phí số 1800001347 ngày 16/01/2018.

- Bệnh viện HL: Vào viện ngày 13/01/2019, ra viện ngày 21/01/2019. Chẩn đoán viêm mũi xoang cấp, viêm tai giữa hai bên, viêm ống tai ngoài (P). Số tiền 2.260.214 đồng theo Phiếu thu số 001055 ngày 13/01/2019 và Phiếu thu số 002285 ngày 23/01/2019.

- Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa:

+ Vào viện ngày 13/8/2019, ra viện ngày 30/8/2019. Bệnh chính viêm tai xương chũm (T); bệnh kèm theo viêm niêm mạc dạ dày. Số tiền (đã trừ BHYT) 2.004.063 đồng.

+ Vào viện ngày 06/9/2019, ra viện ngày 16/9/2019. Bệnh chính viêm hốc mủ chũm. Số tiền (đã trừ BHYT) 1.822.752 đồng.

+ Vào viện ngày 15/10/2019, ra viện ngày 25/10/2019. Bệnh chính viêm hốc mủ chũm trái. Số tiền (đã trừ BHYT) 1.792.076 đồng.

Tại phiên tòa đương sự không có sự thay đổi, bổ sung vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu phản tố và các đương sự không thỏa thuận được về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đầy đủ, đảm bảo trình tự, thủ tục từ khi thụ lý, tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; người tham gia tố tụng đã được thực hiện đầy đủ, đảm bảo đúng các quyền, nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị T buộc bà H có trách nhiệm bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bà T chi phí viện phí điều trị ở Bệnh viện Đa khoa HL và chi phí đi lại, tiền mất thu nhập, tổn thất về tinh thần là 13.213.433 đồng.

Chấp nhận một phần phản tố của bà Trịnh Thị H, buộc bà Lê Thị T có trách nhiệm bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bà H chi phí viện phí điều trị ở Bệnh viện đa khoa HR và chi phí đi lại, tiền mất thu nhập là 5.001.700 đồng.

- Án phí: Các đương sự không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm khi yêu cầu được Tòa án chấp nhận, nhưng phải chịu án phí dân sự khi không được Tòa án chấp nhận theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Đây là tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng (bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm) theo quy định tại khoản 6 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân.

[2] Xuất phát từ mâu thuẫn trong việc mái hiên nhà bà T chảy nước vào tường nhà bà H, nên vào khoảng 09^h40' ngày 10/01/2018, bà Trịnh Thị H sang nhà bà T để nói chuyện sửa lại mái ngói, trong khi nói chuyện giữa bà H và ông D (chồng bà T), bà T lời qua tiếng lại dẫn đến xô đẩy nhau, làm bà H ngã xuống sân nhà anh D. Bà H kêu la, nghe tiếng kêu, Vũ Đình L (con trai bà H) đang ở nhà, chạy sang nhà bà T thấy bà H đang nằm ngửa ở sân, anh L và ông D xô đẩy giằng co nhau vướng vào chiếc ghế ba đai làm ghế đổ. Bà Lê Thị T thấy ông D bị đánh đã đâm 01 cái vào phía sau lưng của L. Thấy vậy bà H đứng dậy vung tay xô đẩy theo hướng từ trái sang phải trúng vào mắt phải bà T. Bà T quay lại đâm 01 cái vào thái dương phải bà H. Anh L và ông D lao vào đánh nhau bằng tay không, anh L đâm trúng vào mặt anh D 01 cái. Bà T xông lại, thì anh L lùi về phía sau nên bị ngã ngửa và nhìn thấy viên gạch (loại gạch chỉ bằng đất nung) ở sân đã dùng tay phải cầm gạch đập 01 phát vào đầu phía sau bên phải ông D, làm ông D bị thương chảy máu, viên gạch rơi xuống sân. Sau đó anh L ôm vật anh D xuống sân. Lúc này Vũ Thị U (con gái bà H) có mặt, thấy mẹ và anh trai đánh nhau với vợ chồng ông D, đã xông vào túm tóc bà T, U và bà T giằng co, xô sát cào cào lẫn nhau, được anh Vũ Văn L, ở cùng thôn N, xã K và anh Lê Ngọc T (là chồng của chị U) can ngăn.

Như vậy quá trình xô sát anh Vũ Văn L đã gây thương tích cho ông Lê Xuân D, vụ việc đã được giải quyết xử lý theo Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2019/HS-ST ngày 18/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện H và Bản án hình sự phúc thẩm số 103/2019/HS-PT ngày 07/5/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh T.

Bà Trịnh Thị H đã vung tay xô đẩy theo hướng từ trái sang phải trúng vào mắt phải bà T, tại phiên tòa bà H thừa nhận bà có giằng co với bà T còn có trúng vào đầu của bà T thì bà H không biết, không xác định được, thương tích của bà T có thể giằng co do bà gây ra, không có ai khác gây thương tích cho bà T.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể hồi 11^h30' ngày 10/01/2018 tại Bệnh viện đa khoa HL tỉnh Thanh Hóa bà Lê Thị T có các vết thương: Mắt phải bị sưng nề, thâm bầm

tím, không rõ hình; dưới mi mắt trái có 01 vết xây xước da, không rõ hình, kích thước 4x0,2cm; vùng má phải có 02 vết xây xước da không rõ hình, kích thước (0,5 x 6)cm.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 107 ngày 13/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Vùng mắt phải tổn thương 05%; phần mềm bờ mi mắt trái tổn thương 03%; các chấn thương vết thương phần mềm khác đã được điều trị, hiện tại không để lại sẹo vết thương phần mềm, không có di chứng do chấn thương 0%. Tổng cộng tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên đối với bà T là 08%.

Trong quá trình giằng co nhau bà T quay lại đâm 01 cái vào thái dương phải bà H, sau đó bà H được đưa đi Bệnh viện HR; tại Bệnh án ngoại khoa số lưu trữ 0179 của Bệnh viện Đa khoa HR, huyện H, nhập viện hồi 11^h15' ngày 10/01/2018 với chấn thương phần mềm, chấn động não.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị T:

Quá trình xô sát bà Lê Thị T bị 03 vết thương gồm: Mắt phải bị sung nề, thâm bầm tím, không rõ hình; dưới mi mắt trái có 01 vết xây xước da, không rõ hình, kích thước 4x0,2cm và vùng má phải có 02 vết xây xước da không rõ hình, kích thước (0,5 x 6)cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 107 ngày 13/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chấn thương vùng mắt phải gây chấn thương đưng dập nhãn cầu, đã được điều trị là 05%; sẹo vết thương phần mềm vùng bờ mi dưới mắt trái là 03%; các chấn thương vết thương phần mềm khác đã được điều trị, hiện tại không để lại sẹo vết thương phần mềm, không có di chứng do chấn thương 0%. Hiện tại tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 08%. Như vậy theo kết luận giám định bà T thì tỷ lệ tổn thương chỉ có 02 vết thương là vùng mắt phải và phần mềm bờ mi dưới mắt trái là hai vết thương phù hợp với việc gây thương tích của bà H gây ra. Trong quá trình xô sát chị Vũ Thị U và bà T giằng co, xô sát cào cấu lẫn nhau nhưng đã được mọi người can ngăn và bà T có 02 vết xước da giám định tỷ lệ tổn thương 0%.

Tại phiên tòa bà T khẳng định thương tích của bà là do bà H gây ra và bà yêu cầu bà H bồi thường các chi phí cho việc điều trị 02 vết thương là 08% và không yêu cầu ai khác ngoài bà H. Bà H cũng thừa nhận là trong quá trình xô sát bà có vung tay trúng vào bà T, nhưng trúng vào đâu bà không xác định rõ và ngoài bà ra không ai giằng co gây thương tích cho bà T. Do đó có cơ sở kết luận thương tích của bà T là do hành vi trái pháp luật của bà H gây ra và buộc bà H có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về những thương tích của bà T.

Xét các yêu cầu bồi thường của bà T: Bà Lê Thị T có thời gian nằm điều trị tại Bệnh viện HL Thanh Hóa từ ngày 10/01/2018 đến ngày 22/01/2018 (13 ngày).

- Chi phí tiền viện phí theo hóa đơn GTGT BV HL là 2.469.450 đồng đây là khoản chi phí hợp lý và có cơ sở pháp lý nên chấp nhận.

- Tiền ăn trong ngày nằm viện 80.000 đồng x 13 ngày = 1.040.000 đồng; tiền sữa ngày nằm viện 690.000 đồng (2 khoản là 1.730.000 đồng), đây là chi phí hợp lý cho việc bồi dưỡng sức khỏe nên có căn cứ chấp nhận.

- Tiền khám mắt ở BV mắt Thanh Hóa 133.983 đồng và tiền thuốc mắt 130.000 có căn cứ chấp nhận.

- Tiền Taxi đi HL 200.000 đồng đây là khoản tiền thuê phương tiện cho người bị thiệt hại đi cứu chữa nên chấp nhận.

- Tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị là 13 ngày mỗi ngày 300.000 đồng, mức thu nhập này là phù hợp với mức thu nhập bình quân tại địa phương nên có căn cứ chấp nhận. $300.000 \times 13 = 3.900.000$ đồng.

- Tiền mất thu nhập của người chăm sóc 170.000 đồng x 13 = 2.210.000 đồng và tiền ăn uống của người chăm sóc BV HL 80.000 đồng x 13 = 1.040.000 đồng. Đối khoản tiền mất thu nhập của người chăm sóc có căn cứ chấp nhận, còn khoản tiền ăn của người chăm sóc được tính vào khoản tiền mất thu nhập, cả hai khoản này người yêu cầu tổng là 250.000 đồng này, mức yêu cầu này là phù hợp nên chấp nhận. $250.000 \text{ đồng} \times 13 = 3.250.000$ đồng

- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do bà H gây thương tích cho bà T mất 08% sức khỏe nên buộc bà H có nghĩa vụ bồi thường và theo yêu cầu của bà T là 03 tháng lương cơ sở là có căn cứ chấp nhận. Bà T có yêu cầu mức bồi thường theo mức lương cơ sở là 1.390.000 đồng, Tòa án đã giải thích mức lương cơ sở hiện nay là 1.490.000 đồng, nhưng bà T chỉ yêu cầu ở mức 1.390.000 đồng, đó là sự tự nguyện của bà T nên chấp nhận ở mức lương cơ sở là 1.390.000 đồng/tháng. $1.390.000 \text{ đồng} \times 3 \text{ tháng} = 4.170.000$ đồng.

Ngoài ra bà T còn yêu cầu bồi thường các khoản: Tiền công chăm sóc con nhỏ 150.000 đồng x 13 ngày = 1.950.000 đồng; tiền ăn người chăm sóc con nhỏ 50.000 đồng x 13 ngày = 650.000 đồng; tiền thuê mặt bằng kinh doanh hàn xì 2.000.000 đồng/tháng đây là các khoản tiền không phải là thiệt hại do việc gây thương tích của bà H gây ra nên không có căn cứ chấp nhận.

Đối với khoản tiền phá vỡ tài sản ghé 3 đai 500.000 đồng, việc thiệt hại chiếc ghé 3 đai là do xô xát giữa ông Lê Xuân D và anh Vũ Đình L gây ra và việc xử lý chiếc ghé 3 đai đã được Quyết định tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2019/HS-ST ngày 18/01/2019 của

Tòa án nhân dân huyện H và Bản án hình sự phúc thẩm số 103/2019/HS-PT ngày 07/5/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh T.

Như vậy có căn cứ chấp nhận: Chi phí tiền viện phí 2.469.450 đồng; tiền ăn ngày nằm viện, tiền sữa ngày nằm viện (2 khoản) 1.730.000 đồng; tiền khám mắt ở BV mắt Thanh Hóa và tiền thuốc mắt 130.000 đồng (2 khoản) 263.983 đồng; tiền Taxi đi HL 200.000 đồng; tiền mất thu nhập thời gian điều trị là 13 ngày là 3.900.000 đồng; tiền mất thu nhập của người chăm sóc 3.250.000 đồng; tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 4.170.000 đồng. Tổng: 15.983.433 đồng.

[4] Xét yêu cầu phản tố của bà Trịnh Thị H:

[4.1] Quá trình xảy ra xô xát bà T có đâm bà H nên bà H phải điều trị tại Bệnh viện Đa khoa HR, huyện H từ ngày 10/01/2018 đến ngày 16/01/2018 với chẩn đoán là chấn động não, chấn thương phần mềm ngực (T), đỉnh chằm (P). Do đó có cơ sở buộc bà T có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về những thương tích của bà H.

Xét các yêu cầu bồi thường của bà H tại Bệnh viện HR:

- Tiền viện phí theo phiếu thanh toán viện phí tại Bệnh viện Đa khoa HR là 2.191.700 đồng đây là khoản chi phí hợp lý và có cơ sở pháp lý nên chấp nhận.

- Tiền mất thu nhập do phải điều trị tại Bệnh viện HR từ ngày 10/01/2018 đến ngày 16/01/2018 (07 ngày), theo yêu cầu của bà H là 200.000 đồng/ngày, mức yêu cầu này của bà H là phù hợp chấp nhận yêu cầu này của bà H 07 ngày x 200.000 đồng = 1.400.000 đồng.

- Tiền ăn uống của 07 ngày điều trị tại Bệnh viện HR, theo yêu cầu của bà H là 80.000 đồng/ngày, mức yêu cầu này của bà H là phù hợp chấp nhận yêu cầu này của bà H 07 ngày x 80.000 đồng = 560.000 đồng.

- Tiền mất thu nhập của người chăm sóc và tiền ăn uống của người chăm sóc trong thời gian 07 ngày, được tính vào tiền mất thu nhập của người chăm sóc với mức 260.000 đồng là phù hợp thực tế nên chấp nhận. 07 ngày x 260.000 đồng = 1.820.000 đồng .

- Thương tích của bà H do bà T gây ra nhưng bà H đã từ chối giám định thương tích nên không có cơ sở kết luận về tỷ lệ tổn thương cơ thể, nhưng thương tích thực tế của bà H là có nên cũng cần buộc bà T phải bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 01 tháng lương cơ sở là 1.490.000 đồng. Tổng cộng 7.461.700 đồng.

[4.2] Ngoài ra bà H còn cho rằng từ việc bà T gây thương tích cho bà nên đã để lại di chứng nên bà phải đi điều trị tại các Bệnh viện:

- Bệnh viện HL từ ngày 13/01/2019 đến ngày 21/01/2019. Bệnh án lưu trữ số 221; Chẩn đoán viêm mũi xoang cấp, viêm tai giữa hai bên, viêm ống tai ngoài (P).

- Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa:

+ Từ ngày 13/8/2019 đến ngày 30/8/2019. Bệnh án lưu trữ số 1748; Bệnh chính viêm tai xương chũm (T); bệnh kèm theo viêm niêm mạc dạ dày.

+ Từ ngày 06/9/2019 đến ngày 16/9/2019. Bệnh án lưu trữ số 1853. Bệnh chính viêm hốc mủ chũm.

+ Từ ngày 15/10/2019 đến ngày 25/10/2019. Bệnh án lưu trữ số 2149. Bệnh chính viêm hốc mủ chũm trái.

Trên cơ sở các chứng cứ bà H đã cung cấp, Tòa án đã có Công văn số 1419/2019/TAHH ngày 10/12/2019 gửi Bệnh viện Đa khoa H là cơ quan chuyên môn trong lĩnh vực y tế hỏi về các bệnh bà H điều trị tại các Bệnh viện HL và Bệnh viện Đa khoa Thanh Hóa có liên quan đến thương tích của bà H bị bà T gây ra ngày 10/01/2020 được điều trị tại Bệnh viện HR hay không.

Tại Công văn số 308/BVĐK ngày 16/12/019 của Bệnh viện Đa khoa H đã trả lời “Bệnh nhân H điều trị tại Bệnh viện Đa khoa HL với chẩn đoán viêm xoang cấp, viêm tai 2 bên/viêm ống tai ngoài/tăng huyết áp/viêm dạ dày và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh với chẩn đoán viêm tai xương chũm trái, tăng huyết áp và phẫu thuật sào bào thượng nhĩ và nhĩ trái, chúng tôi cho rằng về mặt diễn biến bệnh là không có liên quan đến bị đánh vào vùng đỉnh chẩm phải vào tháng 01 năm 2018; vì viêm tai giữa dẫn tới phải phẫu thuật là do viêm nhiễm tai mũi họng đã có từ rất lâu năm. Bệnh nhân bị đánh vào vùng đỉnh chẩm phải rất xa vùng tai phải và càng xa vùng tai trái, do đó việc đánh vào vùng này gây viêm tai giữa bên trái là không hợp lý”.

Tòa án đã có Công văn số 1981/2019/TAHH ngày 19/12/2019 gửi Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa hỏi về các bệnh bà H điều trị tại các Bệnh viện Đa khoa HL và Bệnh viện Đa khoa Thanh Hóa có liên quan đến thương tích của bà H bị gây ra ngày 10/01/2018 hay không.

Công văn số 04/BV-KH ngày 03/01/2020 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa đã trả lời “Sau khi xem xét các nội dung yêu cầu trong công văn, căn cứ những thông tin được cung cấp, xem xét hồ sơ lưu trữ tại bệnh viện, kết quả cận lâm sàng, chẩn đoán hình ảnh và thăm dò chức năng của bệnh nhân, Hội đồng khoa học kỹ thuật bệnh viện đã họp, hội chẩn và thống nhất kết luận như sau: Việc bệnh nhân vào điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa với bệnh lý viêm tai xương chũm mãn tính (nặng bên trái) như trong hồ sơ bệnh án không liên

quan tới việc bà Trịnh Thị H bị đánh năm 2018 như trong hồ sơ quý cơ quan cung cấp vì các bệnh lý này theo cơ chế thường có tiền sử diễn biến âm thầm và đã có từ lâu”.

Tại Công văn số 152/KH-BV ngày 01/7/2020 của Bệnh viện Đa khoa HL đã trả lời “So với bệnh án Trịnh Thị H điều trị ở Bệnh viện đa khoa HL với chẩn đoán: Bệnh chính: Viêm mũi xoang cấp + Viêm tai giữa cấp 2 bên + Viêm ống tai ngoài bên phải và các bệnh phụ tăng huyết áp và viêm dạ dày, không liên quan đến việc bị đánh năm 2018 như trong bệnh án điều trị tại Bệnh viện đa khoa HR”.

Từ những kết luận trả lời của các cơ quan chuyên môn là Bệnh viện Đa khoa H, Bệnh viện Đa khoa HL và Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa thì các lần điều trị tại các Bệnh viện HL từ ngày 13/01/2019 đến ngày 21/01/2019; Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa từ ngày 13/8/2019 đến ngày 30/8/2019, từ ngày 06/9/2019 đến ngày 16/9/2019, từ ngày 15/10/2019 đến ngày 25/10/2019 với chẩn đoán chẩn đoán viêm xoang cấp, viêm tai 2 bên/viêm ống tai ngoài/tăng huyết áp/viêm dạ dày của bà Trịnh Thị H không liên quan tới việc bà Trịnh Thị H bị đánh ngày 10/01/2018 do đó không có căn cứ để chấp nhận phần yêu cầu phản tố của bà H đối với phần điều trị tại các Bệnh viện HL Thanh Hóa và Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa.

[5] Về nghĩa vụ bồi thường của bà Trịnh Thị H sau khi trừ đi phần phản tố của bà Trịnh Thị H được chấp nhận, số còn lại buộc bà H có nghĩa vụ bồi thường tiếp cho bà Lê Thị T.

[6] Về tố tụng: Tòa án đã tiến hành mở phiên hòa giải, nhưng các lần hòa giải bị đơn bà H đều vắng mặt nên Tòa án vẫn Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung theo quy định tại Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[7] Về án phí: Miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm không được chấp nhận của bà Lê Thị T. Đối với phần yêu cầu được chấp nhận của bà Lê Thị T và phần yêu cầu phản tố không được chấp nhận của bà Trịnh Thị H, bà H là người cao tuổi do đó được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26; 200; 207; 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Điều 468; 584; 585; 586 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự.

Điểm d, đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,

quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị T về yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe (Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng).

2. Buộc bà Trịnh Thị H có nghĩa vụ bồi thường cho bà Lê Thị T các khoản tiền sau: Chi phí tiền viện phí 2.469.450 đồng; tiền ăn ngày nằm viện và tiền sữa 1.730.000 đồng; tiền khám mắt và tiền thuốc mắt 263.983 đồng; tiền Taxi đi HL 200.000 đồng; tiền mất thu nhập thời gian điều trị là 13 ngày: $300.000 \times 13 = 3.900.000$ đồng; tiền mất thu nhập của người chăm sóc 250.000 đồng $\times 13 = 3.250.000$ đồng; tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: $1.390.000 \times 3 \text{ tháng} = 4.170.000$ đồng. Tổng: 15.983.433 đồng (*Mười lăm triệu, chín trăm tám mươi ba nghìn, bốn trăm ba mươi ba đồng*).

3. Chấp nhận một phần yêu cầu phản tố của bà Trịnh Thị H về việc buộc bà Lê Thị T bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà H do bà T gây ra.

4. Buộc bà Lê Thị T có nghĩa vụ bồi thường cho bà Trịnh Thị H các khoản tiền sau: Tiền chi phí điều trị tại Bệnh viện Đa khoa HR là 2.191.700 đồng; tiền mất thu nhập do phải điều trị tại Bệnh viện Đa khoa HR: 07 ngày $\times 200.000$ đồng = 1.400.000 đồng; tiền ăn uống của 07 ngày điều trị tại Bệnh viện HR: 07 ngày $\times 80.000$ đồng = 560.000 đồng; tiền mất thu nhập của người chăm sóc: 07 ngày $\times 260.000$ đồng = 1.820.000 đồng; tiền tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 01 tháng lương cơ sở = 1.490.000 đồng. Tổng cộng 7.461.700 đồng (*Bảy triệu, bốn trăm sáu mươi một nghìn, bảy trăm đồng*).

5. Sau khi bù trừ các khoản bà T phải bồi thường cho bà H (15.983.433 đồng - 7.461.700 đồng), bà Trịnh Thị H còn phải bồi thường cho bà Lê Thị T số tiền 8.521.733 đồng (*Tám triệu, năm trăm hai mươi một nghìn, bảy trăm ba mươi ba đồng*).

6. Không chấp nhận phần yêu cầu phản tố của bà Trịnh Thị H đối với phần yêu cầu bồi thường điều trị tại Bệnh viện Đa khoa HL từ ngày 13/01/2019 đến ngày 21/01/2019 và Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa (3 đợt) từ ngày 13/8/2019 đến ngày 30/8/2019; từ ngày 06/9/2019 đến ngày 16/9/2019; từ ngày 15/10/2019 đến ngày 25/10/2019.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải chịu trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Lê Thị T đối với phần yêu cầu không được chấp nhận; Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho bà Trịnh Thị H.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án mà người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa.
- VKSND huyện Hoằng Hóa.
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Thắng